

C, ngày 27 tháng 01 năm 2022

Số: 06/2022/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 130/2021/TLST-DS, ngày 02 tháng 6 năm 2021. Về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

-Nguyên đơn: Ông Thạch P, sinh năm 1955.

Địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

-Bị đơn: 1/ Ông Thạch N, sinh năm 1975

2/Bà Thạch Thị M, sinh năm 1972

Cùng địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

3/ Ông Thạch K, sinh năm 1962

Địa chỉ: ấp Ba Trạch B, xã Tân Hiệp, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

-Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn là bà Phạm Thị Thiên Phương.

-Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn ông Thạch N là bà Nguyễn Thị Hồng Tiếng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các bên đương sự đã thống nhất tự thoả thuận thửa đất số 364, tờ bản đồ số 8, diện tích theo khảo sát đo đạc thực tế ngày 03/11/2021 là 4.849m² tọa lạc ấp C, xã L,

huyện C, tỉnh Trà Vinh do hộ bà Kim Thị Q đứng tên chủ sử dụng đất được Ủy ban nhân dân huyện C cấp ngày 17/12/1992;

Nguyên đơn ông Thạch P và bị đơn ông Thạch K, bà Thạch Thị M, ông Thạch N thống nhất tự thỏa thuận thửa đất trên chia ra làm 04 phần như sau:

1/ Ông Thạch P được quyền quản lý và sử dụng phần đất có diện tích 992m² thuộc một phần thửa 364, tờ bản đồ số 8, tọa lạc ấp C, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh do hộ bà Kim Thị Q đứng tên chủ sử dụng đất được Ủy ban nhân dân huyện C cấp ngày 17/12/1992; Phần đất có tứ cận như sau:

Phía Đông giáp thửa 365 có kích thước 40,60m;

Phía Tây giáp thửa 364 còn lại có kích thước 40m;

Phía Nam giáp thửa 364 còn lại có kích thước 25m;

Phía Bắc giáp đường đất có kích thước 24,40m.

2/ Ông Thạch N được quyền quản lý và sử dụng phần đất có diện tích 1.345m² thuộc một phần thửa 364, tờ bản đồ số 8, tọa lạc ấp C, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh do hộ bà Kim Thị Q đứng tên chủ sử dụng đất được Ủy ban nhân dân huyện C cấp ngày 17/12/1992; Phần đất có tứ cận như sau:

Phía Đông giáp thửa 365 có kích thước 40m;

Phía Tây giáp đường nhựa và thửa 361 có kích thước 24,50 và 17m;

Phía Nam giáp thửa 1267 và thửa 1480 có kích thước 29m;

Phía Bắc giáp thửa 364 còn lại (phần đất bà M đang sử dụng) có kích thước 33,70m.

3/ Bà Thạch Thị M được quyền quản lý và sử dụng phần đất có diện tích 1.254m² thuộc một phần thửa 364, tờ bản đồ số 8, tọa lạc ấp C, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh do hộ bà Kim Thị Q đứng tên chủ sử dụng đất được Ủy ban nhân dân huyện C cấp ngày 17/12/1992; Phần đất có tứ cận như sau:

Phía Đông giáp thửa 365 có kích thước 37m;

Phía Tây giáp thửa 361 có kích thước 37m;

Phía Nam giáp thửa 364 (phần đất ông N đang sử dụng) có kích thước 33,7m;

Phía Bắc giáp thửa 364 (phần đất ông Thạch K đang sử dụng) có kích thước 36,10m.

4/ Ông Thạch K được quyền quản lý và sử dụng phần đất có diện tích 1.258m² thuộc một phần thửa 364, tờ bản đồ số 8, tọa lạc ấp C, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh do hộ bà Kim Thị Q đứng tên chủ sử dụng đất được Ủy ban nhân dân huyện C cấp ngày 17/12/1992; Phần đất có tứ cận như sau:

Phía Đông giáp thửa 365 có kích thước 17m; giáp phần đất với ông Thạch P có kích thước 40m;

Phía Tây giáp thửa 361, đường nhựa có kích thước 54,10m;

Phía Nam giáp thửa 364 (phần đất bà M đang sử dụng) có kích thước 36,10m;

Phía Bắc giáp đường đất có kích thước 20,30m; giáp phần đất ông Thạch P có kích thước 25m.

Tài sản hiện có trên đất của người nào thì người đó được quyền quản lý và sử dụng; ông Thạch K, bà Thạch Thị M, ông Thạch N có trách nhiệm phối hợp khi các bên đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục tách thửa sang tên đối với diện tích đất nêu trên và thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định (giấy chứng nhận quyền sử dụng đất bản gốc do ông Thạch N đang giữ; ông Thạch N có trách nhiệm giao cho cơ quan có thẩm quyền khi làm thủ tục tách thửa sang tên).

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: 2.767.000 đồng, ông Thạch P chịu 1.000.000 đồng; ông Thạch K, bà Thạch Thị M và anh Thạch N mỗi người chịu 589.000 đồng; ông Thạch P đã tạm ứng trước cho Tòa án số tiền 2.000.000 đồng, như vậy ông Thạch P được nhận lại tại Tòa án số tiền 1.000.000 đ; ông Thạch K, bà Thạch Thị M và anh Thạch N đã tạm ứng trước cho Tòa án mỗi người số tiền 1.000.000 đồng, như vậy ông Thạch K, bà Thạch Thị M và anh Thạch N, mỗi người được nhận lại tại Tòa án số tiền 411.000 đồng và các đương sự đã nhận lại xong số tiền trên.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ án phí cho các đương sự, do ông Thạch P, vừa là người cao tuổi vừa diện hộ nghèo và là người dân tộc khmer sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, còn lại ông Thạch N, bà Thạch Thị M, ông Thạch K là người dân tộc khmer sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ..

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoài Thanh